

Số: /KH-UBND Gia Lai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện; Quyết định số 2597/QĐ-TTg ngày 27/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 2597/QĐ-TTg; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động xây dựng, quản lý và khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đổi mới căn bản phương thức quản lý nhà nước từ thủ công sang quản lý dựa trên dữ liệu số; nâng cao hiệu quả đầu tư, chất lượng công trình và năng lực khai thác, vận hành. Từng bước hình thành hệ sinh thái kết cấu hạ tầng số thông minh, đồng bộ, liên thông giữa các lĩnh vực, lấy dữ liệu làm nền tảng, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường tính minh bạch, tiết kiệm nguồn lực, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2026

- Rà soát, hoàn thiện khung thể chế, quy định, quy trình quản lý của địa phương để bảo đảm phù hợp với định hướng chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng theo Quyết định số 2597/QĐ-TTg.

- Từng bước xây dựng, chuẩn hóa và số hóa cơ sở dữ liệu về kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kết nối, chia sẻ với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do Bộ Xây dựng quản lý và các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Chuẩn hóa danh mục dữ liệu, biểu mẫu, mã định danh công trình kết cấu hạ tầng phục vụ quản lý thống nhất, liên thông dữ liệu giữa các cấp quản lý.

b) Đến năm 2030

- 100% quy trình quản lý nhà nước trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng được chuyển đổi từ thủ công sang điện tử, sử dụng hồ sơ điện tử, dữ liệu trực tuyến trong công tác quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng.

- 100% các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng mới áp dụng công nghệ BIM, GIS, IoT, AI trong thiết kế, giám sát, quản lý chất lượng và vận hành công trình; dữ liệu quản lý công trình hạ tầng được số hóa, chuẩn hóa và liên thông.

- Hình thành được nguồn nhân lực của tỉnh đủ năng lực ứng dụng, khai thác hiệu quả các nền tảng số, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung về kết cấu hạ tầng xây dựng.

- Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý kết cấu hạ tầng xây dựng.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, quy trình quản lý của địa phương trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng để cập nhật, bổ sung nội dung về chuyển đổi số, dữ liệu số, hồ sơ điện tử, mô hình bản sao số (Digital Twin), mô hình thông tin công trình (BIM), hệ thống thông tin địa lý (GIS), mô hình thông tin đô thị (CIM) và vận hành thông minh;

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án tại Quyết định số 2597/QĐ-TTg thành các chương trình, kế hoạch, đề án chuyển đổi số của tỉnh theo từng giai đoạn và lĩnh vực quản lý.

2. Phát triển dữ liệu và nền tảng số phục vụ quản lý kết cấu hạ tầng xây dựng

- Tổ chức điều tra, rà soát, số hóa hiện trạng kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành làm nền tảng cho công tác quản lý, điều hành.

- Chuẩn hóa dữ liệu, danh mục, biểu mẫu, mã định danh công trình; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", thống nhất và dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

- Kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết cấu hạ tầng xây dựng với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan như quy hoạch, hoạt động xây dựng, kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, đất đai, dân cư... để hỗ trợ ra quyết định và đồng bộ dữ liệu.

3. Ứng dụng công nghệ số trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng

- Từng bước triển khai áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM), hệ thống thông tin địa lý (GIS), các nền tảng số trong thiết kế, thi công, quản lý chất lượng, vận hành và bảo trì công trình kết cấu hạ tầng.

- Khuyến khích ứng dụng các công nghệ mới như IoT, AI, cảm biến thông minh trong giám sát, quản lý, khai thác công trình hạ tầng, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

4. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ lưu trữ, xử lý, chia sẻ dữ liệu kết cấu hạ tầng xây dựng; ưu tiên sử dụng hạ tầng số dùng chung của tỉnh.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định của pháp luật.

5. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ cơ sở trực tiếp tham gia quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng.

- Hình thành đội ngũ cán bộ nòng cốt về chuyển đổi số trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng của tỉnh.

6. Phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, ngành Trung ương

- Chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình thí điểm, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn chuyên môn về chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của Trung ương.

(Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản quy định chính sách trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng theo quy định; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật quy định về chính sách và hướng dẫn triển khai chuyển đổi số trong các hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng và cung cấp các dịch vụ liên quan;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ quy định theo phụ lục Kế hoạch này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan thực hiện triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, dịch vụ công nghệ thông tin, phát triển nhân lực chuyển đổi số trong Đề án;

b) Chủ trì thực hiện về hạ tầng số, nền tảng dùng chung, bảo đảm kết nối, an toàn thông tin;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung có liên quan quy định.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành, địa phương có liên quan bố trí vốn đầu tư phát triển, kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật; hướng dẫn quản lý đầu tư thực hiện các nội dung thuộc Đề án.

4. Các sở, ban, ngành có liên quan: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Xây dựng để thực hiện việc chia sẻ dữ liệu, triển khai các nhiệm vụ tích hợp hệ thống thông tin liên ngành được quy định.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ mục tiêu, nội dung, giải pháp của Đề án để cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng của địa phương; chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương bố trí kinh phí và thực hiện triển khai các nhiệm vụ theo quy định;

b) Xem xét cân đối nguồn lực, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở trong việc ứng dụng và khai thác nền tảng số, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung về kết cấu hạ tầng xây dựng để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất;

c) Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì hoặc phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện các nội dung có liên quan đến địa phương được quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các Ban QLDA ĐTXD trên địa bàn tỉnh;
- UBND cấp xã, phường;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, V9, X5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC**DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, KHAI THÁC KẾT CẤU HẠ TẦNG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / / 2026 của UBND tỉnh Gia Lai)*

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến kết quả	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương về chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng để áp dụng tại địa phương	Sở Xây dựng	Các sở, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn, kế hoạch, quy trình triển khai chuyển đổi số lĩnh vực xây dựng, hạ tầng tại địa phương	2026
2	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về kết cấu hạ tầng xây dựng trên địa bàn tỉnh; kết nối, chia sẻ với hệ thống của Bộ Xây dựng và cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ/Trung tâm IOC tỉnh; các sở, ngành; UBND cấp xã, phường	Cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng xây dựng được số hóa, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ đồng bộ	2026–2027
3	Chuẩn hóa danh mục dữ liệu, biểu mẫu, mã định danh công trình kết cấu hạ tầng xây dựng phục vụ quản lý thống nhất, liên thông dữ liệu	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ/Trung tâm IOC tỉnh	Danh mục dữ liệu, biểu mẫu, mã định danh công trình được áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh	2026
4	Từng bước áp dụng BIM, GIS, nền tảng số trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì	Sở Xây dựng	Các chủ đầu tư; UBND cấp xã, phường	Các dự án, công trình từng bước áp dụng BIM, GIS; nâng cao hiệu quả	2026–2030

	các công trình kết cấu hạ tầng sử dụng vốn nhà nước			quản lý, vận hành	
5	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu kết cấu hạ tầng với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ /Trung tâm IOC tỉnh	Sở Xây dựng; các sở, ban, ngành; UBND cấp xã, phường.	Hạ tầng CNTT phục vụ quản lý kết cấu hạ tầng được nâng cấp, vận hành ổn định, an toàn	2026–2030
6	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng cho đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ	Đội ngũ cán bộ được đào tạo, từng bước đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số lĩnh vực xây dựng, hạ tầng	2026–2030
7	Phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai các nhiệm vụ, chương trình thí điểm, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết Đề án chuyển đổi số trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng xây dựng	Sở Xây dựng	Các sở, ngành; UBND cấp xã, phường	Các nội dung của Đề án được triển khai thống nhất; báo cáo, đánh giá theo yêu cầu Trung ương	Theo yêu cầu Trung ương